

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC Ở NHÀ

(TỪ 17 ĐẾN 29 THÁNG 2/2020)

MÔN NGỮ VĂN 7

I. Văn bản

*** HĐĐT Sự giàu đẹp của Tiếng Việt.**

- HS đọc văn bản để thấy sự giàu có và đẹp đẽ của Tiếng Việt dựa trên nhiều phương diện: ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và quá trình phát triển lâu dài cùng khả năng sáng tạo của nó.
- Từ đó chúng ta thấy tự hào về Tiếng Việt và có ý thức giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.
 - a. Theo em nhiệm vụ của bản thân làm gì để giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.
 - b. Tìm năm dẫn chứng thể hiện sự giàu đẹp của Tiếng Việt về ngữ âm và từ vựng mà em biết.

II. Tiếng Việt

*** Thêm trạng ngữ cho câu (2 tiết)**

- Về ý nghĩa: Trạng ngữ được thêm vào câu để xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích, phương tiện, cách thức diễn ra sự việc nêu trong câu
 - HS tìm thêm vd ngoài sgk để xác định các trạng ngữ.
- Về hình thức:
 - + Trạng ngữ có thể đứng đầu câu, giữa câu hay cuối câu.
 - + Thường ngăn cách với các thành phần câu bằng dấu phẩy
- Công dụng của trạng ngữ: Xác định hoàn cảnh, điều kiện được nêu, nối kết các câu các đoạn và góp phần làm câu văn đoạn văn hoàn chỉnh mạch lạc hơn.
 - HS làm bài tập sgk/39-40 và trang 47-48.

III. Tập làm văn.

*** Văn nghị luận chứng minh**

- Chứng minh là một phép lập luận dùng lí lẽ, bằng chứng để chứng tỏ một điều gì đó là đáng tin.

- HS đọc văn bản “ đừng sợ vấp ngã ” và “ không sợ sai lầm ” và trả lời câu hỏi.

*** Cách làm bài văn lập luận chứng minh.**

- Muốn làm bài HS phải thực hiện 4 bước: tìm hiểu đề và tìm ý, lập dàn bài, viết bài, đọc lại và sửa lỗi.

- HS xem gợi ý lập dàn bài trong sgk.
- HS lập dàn ý cho đề 1 phần luyện tập sgk/50.

*** Luyện tập lập luận chứng minh.**

- Cho đề văn: Chứng minh rằng nhân dân Việt Nam từ xưa đến nay luôn luôn sống theo đạo lí “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” và “ Uống nước nhớ nguồn”

- HS chuẩn bị ở nhà phần I sgk/51.